UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**
Số: 83 /KH-UBND	*Đồng Tháp, ngày 15 tháng 03 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp năm 2022

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành Nông nghiệp với nội dung "Hợp tác - Liên kết - Thị trường" và "Giảm chi phí - Tăng chất lượng - Đa dạng sản phẩm" theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; tăng tỷ trọng những ngành hàng có giá trị, có thị trường mang lại hiệu quả cao cho sản phẩm nông nghiệp; đổi mới quan hệ sản xuất, đẩy mạnh liên kết giữa sản xuất và thị trường, ứng dụng khoa học công nghệ; chuyển đổi số trong nông nghiệp; lấy nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ làm nền tảng để phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp gắn với cộng đồng; chuyên môn hóa nông dân, nâng cao thu nhập, đời sống của dân cư nông thôn và bảo vệ môi trường sinh thái.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu đạt 06/15 tiêu chí (theo chuẩn toàn quốc) và 09/15 tiêu chí (theo cấp vùng) của Bộ tiêu chí giám sát và đánh giá cơ cấu lại ngành nông nghiệp *(ban hành kèm theo Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ).*

- Giá trị sản xuất toàn ngành nông nghiệp (theo giá so sánh 2010) đạt 47.390 tỷ đồng, giá trị tăng thêm đạt 20.580 tỷ đồng (tăng 3,7% so chỉ tiêu thực hiện năm 2021).

- Tổ chức lại sản xuất theo hình thức liên kết, hợp tác, thành lập mới 07 hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả.

- Đào tạo nghề nông nghiệp, nông thôn và chuyển dịch lao động. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động xã hội đạt 46,6%.

- Thu nhập bình quân đầu người của dân cư nông thôn tăng gấp 1,06 lần so với năm 2021 (khoảng 52,882 triệu đồng/người/năm).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và dự báo thông tin thị trường nông sản.

2. Tái cơ cấu 06 ngành hàng chủ lực và ngành hàng tiềm năng địa phương trong tái cơ cấu ngành Nông nghiệp.

3. Tổ chức lại sản xuất, thu hút đầu tư vào nông nghiệp.

4. Phát triển chế biến nông sản theo chuỗi ngành hàng.

5. Hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm mở rộng thị trường và tiêu thụ nông sản chủ lực của Tỉnh.

6. Phát huy hiệu quả công tác khoa học công nghệ và khuyến nông.

7. Đào tạo nghề, tạo việc làm cho nông dân nhằm chuyển dịch lao động ra khỏi khu vực nông nghiệp.

(Chi tiết nhiệm vụ và phân công thực hiện theo Phụ lục đính kèm)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn vốn ngân sách Tỉnh thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp năm 2022 và các nguồn vốn lồng ghép từ chương trình, đề án khác, vốn địa phương và vốn tài trợ từ các nguồn hợp pháp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện, báo cáo Trưởng ban Ban chỉ đạo Chương trình Mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới và Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp Tỉnh, Uỷ ban nhân dân Tỉnh; điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch khi cần thiết.

- Trên cơ sở đề nghị của sở, ngành, các đơn vị liên quan và địa phương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Tài chính tham mưu Uỷ ban nhân dân Tỉnh phân khai dự toán kinh phí thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp năm 2022 để bố trí cho các đơn vị tham gia thực hiện.

2. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp Tỉnh; các sở, ngành Tỉnh phân công cán bộ chuyên môn phối hợp triển khai, định kỳ 06 tháng, cả năm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung có liên quan do đơn vị phụ trách về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân Tỉnh.

3. Giao Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố

- Chủ động xây dựng và bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch tái cơ cấu các ngành hàng có tiềm năng tại địa phương, phù hợp với thực tiễn và với kế hoạch chung của ngành Nông nghiệp, hình thành các vùng chuyên canh nông sản hàng hoá chất lượng cao, quy mô lớn đạt tiêu chuẩn phổ biến về an toàn thực phẩm, gắn với chỉ dẫn địa lý, mã vùng trồng và truy xuất nguồn gốc. Cần chủ động đề xuất, kiến nghị các sở, ngành Tỉnh có liên quan trong việc hỗ trợ về chuyên môn để triển khai kế hoạch hoặc đề xuất lồng ghép vào các kế hoạch đầu tư trung hạn, ngắn hạn để triển khai có hiệu quả tái cơ cấu ngành hàng chủ lực.

- Định kỳ báo cáo kết quả đạt được về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân Tỉnh.

Yêu cầu Thủ trưởng sở, ngành Tỉnh, các đơn vị có liên quan, Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố khẩn trương phối hợp thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung nêu trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, các đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, trình Uỷ ban nhân dân Tỉnh giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:
- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- VPĐP XDNTMTCCNN Tỉnh;
- Lưu VT, NC/KT(VA).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn

Phụ lục

DANH MỤC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp)

STT	Nhiệm vụ chủ yếu thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Hình thức văn bản và thời gian
1.	**Tiếp tục công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và dự báo thông tin thị trường nông sản**			
1.1.	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, nhằm nâng cao nhận thức người dân và cả hệ thống chính trị về kinh tế nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp bền vững gắn với biến đổi khí hậu toàn cầu; phổ biến các mô hình giảm giá thành, bón phân thông minh, mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, sản xuất sạch gắn với thương hiệu	Đài phát thanh truyền hình Đồng Tháp, báo Đồng Tháp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT), các tổ chức chính trị - xã hội	Báo cáo định kỳ 6 tháng và năm
1.2.	Tổ chức hội thảo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho hội viên, đoàn viên về tác động, ảnh hưởng của việc lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc kháng sinh trong trồng trọt và chăn nuôi.	Đề nghị Uỷ ban Mặt trận tổ quốc Việt nam Tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh, Liên Minh HTX	Sở nông nghiệp và PTNT và các sở, ngành có liên quan	Kế hoạch năm 2022 và Báo cáo định kỳ 6 tháng và cả năm
1.3.	Thực hiện tốt việc khảo sát, dự báo thông tin thị trường nông sản; tiếp tục phổ biến bản tin thị trường nông sản để các doanh nghiệp, hợp tác xã, hội quán và nông dân định hướng kế hoạch sản xuất phù hợp với nhu cầu thị trường.	Sở Công Thương, Tổ thông tin và phân tích thị trường nông sản	các sở, ngành, đơn vị liên quan	Bản tin thị trường nông sản hàng tháng
2.	**Tái cơ cấu 06 ngành hàng chủ lực và ngành hàng tiềm năng địa phương trong tái cơ cấu ngành Nông nghiệp**			
2.1.	Tiếp tục tái cơ cấu 06 ngành hàng chủ lực của Tỉnh (lúa gạo, xoài, sen, hoa kiểng, cá tra, vịt) gắn với phát triển chuỗi giá trị và thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn *(có Kế hoạch riêng từng ngành hàng).*	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch đến năm 2025 và kế hoạch từng năm; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
2.2.	Phát triển kinh tế nông nghiệp linh hoạt, thích ứng với biến đổi khí	UBND huyện,	Sở Nông nghiệp và	Kế hoạch đến năm

STT	Nhiệm vụ chủ yếu thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Hình thức văn bản và thời gian
	hậu và phù hợp với thị trường và điều kiện thực tế của từng địa phương để đạt được mục tiêu tăng trưởng ngành nông nghiệp; chuyển dịch cơ cấu cây trồng sang các loại cho giá trị cao trên cùng diện tích canh tác; phát triển vùng sản xuất tập trung, quy mô lớn vận hành theo chuỗi giá trị; chú trọng an toàn thực phẩm, thực hành nông nghiệp tốt GAP gắn với bảo vệ môi trường, nhất là mô hình sản xuất thuận thiên, đa giá trị và sinh thái.	thành phố	PTNT và các sở, ngành Tỉnh liên quan	2025 và kế hoạch từng năm; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
2.3.	Tiếp tục xây dựng chuỗi liên kết ngành hàng chủ lực tại địa phương gắn với vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm đến năm 2025, gồm: khoai lang, cây có múi, rau màu, cá sặc rằn.	UBND các huyện: Châu Thành, Lai Vung, Lấp Vò và Tháp Mười	Sở Nông nghiệp và PTNT và các sở, ngành Tỉnh liên quan	Kế hoạch đến năm 2025 và kế hoạch từng năm; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
2.4.	Công tác quản lý vùng trồng phục vụ xuất khẩu; phát triển mô hình chăn nuôi phù hợp với dự án năng lượng điện mặt trời; khuyến cáo phát triển chăn nuôi tập trung quy mô lớn bảo đảm an toàn sinh học, kiểm soát dịch bệnh, bảo vệ môi trường; nhân rộng mô hình chăn nuôi theo chuỗi liên kết với doanh nghiệp.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, thành phố	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
2.5.	Tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức lại sản xuất theo các quy trình đạt chuẩn, gắn với mã vùng trồng và truy xuất nguồn gốc các loại nông sản chủ lực trên địa bàn Tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, thành phố	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
2.6.	Thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn phục vụ tái cơ cấu ngành Nông nghiệp[1]	UBND các huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT và các sở, ngành Tỉnh liên quan	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
3.	**Tổ chức lại sản xuất, thu hút đầu tư vào nông nghiệp**			

[1] như: Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 – 2025; Nghị quyết số 399/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về hỗ trợ lao động về làm việc ở các HTX.

STT	Nhiệm vụ chủ yếu thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Hình thức văn bản và thời gian
3.1.	Xây dựng kế hoạch phát triển hợp tác xã nông nghiệp năm 2022.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
3.2.	Mở rộng quy mô hoạt động của hợp tác xã (HTX); tiếp tục rà soát, đề xuất giải thể các HTX yếu kém, không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả. Theo dõi, nắm bắt khó khăn của HTX, THT, đề xuất tháo gỡ kịp thời; xây dựng và nhân rộng mô hình HTX kiểu mới gắn với xây dựng vùng chuyên canh; chuyển dần từ hoạt động dịch vụ đơn thuần sang tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị, theo hướng an toàn, xây dựng nhãn hiệu sản phẩm, truy xuất được nguồn gốc.	UBND huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành Tỉnh liên quan	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
3.3.	Vận động, tuyên truyền phát triển tổ hợp tác, trang trại hoạt động đúng theo quy định tại Nghị định số 77/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác và Thông tư 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 2 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định tiêu chí kinh tế trang trại; triển khai đầy đủ và kịp thời các chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển kinh tế hợp tác, kinh tế trang trại của Trung ương, Tỉnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng làm việc có thời hạn cho HTX nông nghiệp.	UBND các huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT và các sở, ngành Tỉnh liên quan	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
3.4.	- Hỗ trợ hội quán trong sinh hoạt định kỳ, trong hoạch định kế hoạch góp phần nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh và nâng cao nhận thức trong việc cùng hợp tác sản xuất. - Nâng cao năng lực hoạt động hội quán nông dân tạo nền tảng vững chắc để chuyển đổi lên thành HTX.	UBND huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT và các sở, ngành Tỉnh liên quan; Hội Nông dân Tỉnh; Liên minh HTX Tỉnh	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
3.5.	Hỗ trợ nâng cao năng lực HTX, tổ hợp tác, hội quán hướng đến các hoạt động "sản xuất chung", "mua chung", "bán chung", xây dựng nhiều hơn nữa các chuỗi liên kết ngành hàng.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Công Thương; Hội Nông dân Tỉnh; Liên minh HTX Tỉnh; UBND huyện, thành phố	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm

STT	Nhiệm vụ chủ yếu thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Hình thức văn bản và thời gian
3.6.	Tập trung hỗ trợ HTX, tổ hợp tác, hội quán nâng cao năng lực ứng dụng thương mại điện tử trong quảng bá và tiêu thụ nông sản…	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và PTNT; Hội Nông dân Tỉnh; Liên minh HTX Tỉnh; UBND huyện, thành phố	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
3.7.	Chủ trì, phối hợp các ngành thẩm định trình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư/cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án theo Quyết định số 444/QĐ-UBND-HC ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh về danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư trong nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh ĐồngTháp. Phối hợp các ngành ưu tiên kêu gọi đầu tư tập trung các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng vùng nguyên liệu kết hợp các dự án du lịch nông nghiệp trên địa bàn huyện. Thúc đẩy và phối hợp các ngành tỉnh tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư, kêu gọi đầu tư, tham gia các hội chợ triển lãm công nghệ nông nghiệp sạch, tiên tiến của các doanh nghiệp, tập đoàn có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Công thương; Trung tâm Xúc tiến Thương mại, DL&ĐT; Hội Nông dân Tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
3.8.	Phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai Dự án[2] Trung tâm logistic trái cây Mỹ Hiệp, tại xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh khi được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Công thương; Trung tâm Xúc tiến, Thương mại, DL&ĐT	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
4.	**Phát triển chế biến nông sản theo chuỗi ngành hàng**			
4.1.	Mở rộng vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị; phát triển nông sản an toàn, nông sản hữu cơ gắn chứng nhận mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc. Mở rộng diện tích phát triển chuỗi ngành hàng chủ lực gắn với vùng sản xuất trọng điểm theo định hướng tái cơ cấu ngành hàng chủ lực và ngành hàng tiềm năng của các địa phương.	UBND huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT và các sở, ngành Tỉnh liên quan; Hội Nông dân Tỉnh; Liên minh HTX Tỉnh	Kế hoạch đến năm 2025; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm

[2] Công văn số 448/UBND-ĐTXD ngày 23/11/2021 của UBND Tỉnh về việc đăng ký Dự án đầu tư hạ tầng logistic phục vụ hợp tác xã nông nghiệp phát triển vùng nguyên liệu trái cây, lúa gạo, thuỷ sản

STT	Nhiệm vụ chủ yếu thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Hình thức văn bản và thời gian
4.2.	Hướng dẫn, chuyển giao khuyến khích người sản xuất sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc trừ sâu sinh học góp phần nâng chất lượng sản phẩm và sản xuất.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
4.3.	Phát triển mô hình chăn nuôi phù hợp với dự án năng lượng điện mặt trời; khuyến cáo phát triển chăn nuôi tập trung quy mô lớn theo nguyên tắc bảo đảm an toàn sinh học, kiểm soát dịch bệnh, bảo vệ môi trường; nhân rộng mô hình chăn nuôi theo chuỗi liên kết với doanh nghiệp.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Công thương; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ; UBND huyện, thành phố	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
4.4.	Phát triển ngành thuỷ sản năm 2022 phù hợp với điều kiện từng địa phương và yêu cầu thị trường trong nước và quốc tế. Chú trọng quản lý quy hoạch nuôi cá tra thương phẩm theo phê duyệt cấp có thẩm quyền, cải thiện đàn giống bố mẹ. Phát triển các hình thức liên kết theo chuỗi từ sản xuất giống, thức ăn, nuôi trồng, chế biến, thương mại thuỷ sản đảm bảo thân thiện môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Công thương; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ; UBND huyện, thành phố	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
5.	**Hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm mở rộng thị trường và tiêu thụ nông sản chủ lực của Tỉnh**			
5.1.	Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, HTX xây dựng, quảng bá các nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm nông sản và nâng cao năng lực chế biến nông sản; hỗ trợ xây dựng các điểm giới thiệu, trưng bày, bán hàng và kho trung chuyển hàng hóa tại các thành phố lớn cho doanh nghiệp và HTX; hỗ trợ xây dựng cửa hàng kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn trên địa bàn Tỉnh.	Sở Công Thương	Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư; UBND huyện, thành phố	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
5.2.	Tổ chức cho các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất tham gia hội thảo, hội nghị, triển lãm, trưng bày, giới thiệu sản phẩm tại các hội chợ thương mại, hội chợ kết nối cung cầu; hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất khảo sát thị trường, tìm kiếm đối tác tiêu thụ nông sản, thuỷ sản sơ chế và chế biến; tổ chức tuần lễ hàng Đồng Tháp tại các thành phố lớn.	Sở Công Thương	Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư; UBND huyện, thành phố	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
5.3.	Khuyến khích phát triển các loại hình bán lẻ hiện đại như: trung tâm	Sở Công Thương	Trung tâm Xúc tiến	Kế hoạch năm

STT	Nhiệm vụ chủ yếu thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Hình thức văn bản và thời gian
	thương mại, siêu thị tổng hợp và siêu thị chuyên doanh; phát triển mạng lưới cửa hàng tiện lợi gần khu dân cư; chú trọng phát triển hệ thống chợ truyền thống tại nông thôn và các chợ đầu mối, chợ sỉ nhằm thúc đẩy giao thương hàng hóa.		Thương mại, Du lịch và Đầu tư; UBND huyện, thành phố	2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
5.4.	Hỗ trợ nâng cao năng lực ứng dụng thương mại điện tử trong quảng bá và tiêu thụ đối với các sản phẩm nông sản đạt tiêu chuẩn chất lượng tốt, sản phẩm OCOP.	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và PTNT; Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư; UBND huyện, thành phố	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
5.5.	Tuyên truyền phổ biến kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế, thông tin mới về thị trường xuất khẩu, đặc biệt các thị trường mà Việt Nam đã tham gia ký kết trong các Hiệp định thương mại tự do; phối hợp triển khai các chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng thương mại nhằm thúc đẩy thương mại biên giới giữa Việt Nam và Campuchia theo chương trình hợp tác giữa 2 quốc gia.	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và PTNT; Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư; UBND huyện, thành phố	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
5.6.	Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường xuất khẩu theo Kế hoạch xúc tiến thương mại hàng năm của Tỉnh	Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư	Sở Công Thương, các sở, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
6.	**Phát huy hiệu quả công tác khoa học công nghệ và khuyến nông**			
6.1.	- Tổ chức liên kết viện, trường và các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước giới thiệu, kết nối chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức/ cá nhân; - Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành Nông nghiệp của Tỉnh, trong đó tập trung vào việc chọn, tạo giống cây trồng có khả năng chống chịu sâu bệnh hại, thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu; xây dựng và hoàn thiện quy trình kỹ thuật sản xuất, sơ chế, bảo quản nông sản.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và PTNT và các sở ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
6.2.	Tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức kinh	Sở Khoa học và	Sở Nông nghiệp và	Báo cáo kết quả

STT	Nhiệm vụ chủ yếu thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Hình thức văn bản và thời gian
	tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 17/8/2021	Công nghệ	PTNT và các sở ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố	định kỳ 6 tháng và năm
6.3.	Tổ chức triển khai thực hiện việc xây dựng và phát triển thương hiệu các nông sản chủ lực tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025 theo Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 18/8/2021	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và PTNT và các sở ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
6.4.	Tiếp tục rà soát, thanh tra, kiểm tra các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ công tác quản lý vật tư nông nghiệp tập trung giải quyết an toàn vệ sinh thực phẩm, thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm chủ lực; các tiêu chuẩn, quy chuẩn theo các nhóm hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành thuộc quản lý của ngành Nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
6.5.	Quản lý tốt việc sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; phổ biến rõ các rào cản, quy chuẩn kỹ thuật của các nước nhập khẩu nông sản của Tỉnh, thông tin kịp thời để người sản xuất nắm, điều chỉnh hoạt động sản xuất phù hợp với yêu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Đồng thời, vận động các tổ chức, cá nhân phát triển sản xuất theo hướng an toàn, sản xuất theo tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng yêu cầu thị trường, cấp mã số vùng trồng, ứng dụng công nghệ trong truy xuất nguồn gốc nhằm tạo nên nguồn nguyên liệu đạt chuẩn.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
7.	**Đào tạo nghề, tạo việc làm cho nông dân nhằm chuyển dịch lao động ra khỏi khu vực nông nghiệp**			
7.1.	Rà soát, bổ sung, cập nhật các nghề mới để phục vụ công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho nông dân, theo hướng đào tạo nông dân chuyên nghiệp, phát triển kinh tế nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Lao động - Thương binh và xã hội; Hội Nông dân Tỉnh; UBND huyện, thành phố	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
7.2.	Giới thiệu việc làm, tìm kiếm thị trường lao động để tư vấn lực lượng lao động tại nông thôn tham gia làm việc theo hợp đồng tại nước ngoài. Nâng cao công tác đào tạo nghề phi nông nghiệp nhằm tăng chất lượng nguồn nhân lực gắn với chuyển dịch lao động; đồng thời,	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thành phố	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm

STT	Nhiệm vụ chủ yếu thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Hình thức văn bản và thời gian
	xây dựng đội tri thức trẻ cho nông thôn từ lực lượng là con em của các HTX, tổ hợp tác, hội quán đã tốt nghiệp cao đẳng, đại học và thanh niên sau khi hợp đồng lao động có thời hạn ở nước ngoài.			
7.3	Triển khai và phối hợp triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ lao động trẻ có trình độ về làm việc tại các HTX theo Chương trình 1768/CTr-UBND ngày 23/11/2021 của UBND Tỉnh về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025 góp phần thu hút nguồn nhân lực trẻ về phát triển kinh tế tập thể tại nông thôn.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nội vụ; UBND huyện, thành phố	Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm
7.4.	Thực hiện hiệu quả chương trình khởi nghiệp và Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên cơ sở ứng dụng công nghệ mới, kết hợp với du lịch trải nghiệm và phát triển thương mại điện tử.	UBND huyện, thành phố	Các sở, ngành Tỉnh có liên quan	Kế hoạch năm 2022; Báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và năm